TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:127/2022/HS-ST
Ngày 26-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải
Ông Huỳnh Thanh Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyên Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang L (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 20/12/1972 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKHKTT: Không có nơi đăng ký thường trú. Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Trần Thị D (sinh năm: 1943, chết) , gia đình có 5 anh, em, bị cáo là con thứ 04;

Tiền án: Ngày 19/01/2021, bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 10/2021/HSST của án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2022, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 14.8.1995, bị xử phạt 40 tháng tù về tội "Cướp tài sản công dân" tại Bản án số 134/1995/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu ngày 26/8/2022, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Vũ Nhật H, sinh năm: 1988. Địa chỉ: 69 T, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1976. Địa chỉ: K11/8 Đ, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 24/8/2022, Nguyễn Quang L đi bộ trên đường T, thành phố Đà Nẵng để đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà số 69 T, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, L thấy cổng mở, không có người trông coi nên đi vào trong nhà lấy 01 máy tính xách tay hiệu Dell của Vũ Nhật H. Sau đó, L mang máy tính đến cửa hàng sửa chữa máy tính tại K11/8 đường Đ, thành phố Đà Nẵng bán cho anh Nguyễn Văn M với giá 700.000 đồng, số tiền này L đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 26/8/2022, L đến Công an đầu thú.

Theo kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND quận Hải Châu, kết luận: Trị giá 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell Insprion 3000 series, core I5 là 700.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Ông Vũ Nhật H giao nộp 01 đĩa CD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại 69 T, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng vào ngày 24.8.2022.
- Ông Nguyễn Văn M giao nộp: 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell Insprion 3000 series, core I5 đã qua sử dụng.
- Nguyễn Quang L giao nộp: 01 mũ lưỡi trai màu vàng, bằng vải L đội trong quá trình trộm cắp tài sản.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L từ 09 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai màu vàng, bằng vải.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc Nguyễn Quang L phải hoàn trả cho ông Nguyễn Văn M số tiền 700.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Nhật H về việc yêu cầu Nguyễn Quang L bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Quang L thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố, đồng ý hoàn trả tiền lại cho ông Nguyễn Văn M và không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Vũ Nhật H.

Bị cáo Nguyễn Quang L nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 24.8.2022, tại 69 Đ, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Quang L đã lén lút trộm cắp tài sản là 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell Insprion 3000 series, core I5 của ông Vũ Nhật H, trị giá 700.000 đồng. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 10/2021/HSST ngày 19.01.2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, chưa được xóa án tích đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Quang L là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy: Nguyễn Quang L vừa chấp hành xong hình phạt tù, không có việc làm và không có nơi cư trú ổn định, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã lén lút thực hiện trộm cắp tài sản. L đã lợi dụng lúc người bị hại thiếu cảnh giác, không có người trông coi nên bị cáo đã thực hiện ý định chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã bị xử phạt tù vào năm 1995 và năm 2021 nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục sa vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú nên khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với Nguyễn Văn M là người mua máy tính xách tay do L bán, tuy nhiên ông M không biết là tài sản do L trộm cắp mà có nên CQĐT không xử lý đối với M là có căn cứ.

[4] Về xử lý tang vật và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại cho ông Vũ Nhật H 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell Insprion 3000 series, core I5, ông H đã nhận lại tài sản này nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với yêu cầu của ông Vũ Nhật H yêu cầu Nguyễn Quang L bồi thường thiệt hại do không có máy tính sử dụng và thiệt hại về tinh thần, sức khỏe số tiền 5.000.000 đồng, HĐXX xét thấy máy tính xách tay ông H lúc bị trộm cắp không có ổ cứng, không có thanh ram và không có cục sạc và sau khi thu hồi tài sản bị trộm cắp Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H, ông H không cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh các thiệt hại xảy ra do hành vi phạm tội nên HĐXX không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của ông H.

Đối với ông Nguyễn Văn M yêu cầu Nguyễn Quang L hoàn trả số tiền mua máy tính là 700.000 đồng, khi mua máy tính ông M không biết là tài sản do phạm tội mà có nên yêu cầu của ông M là có cơ sở nên HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho ông M số tiền này.

Đối với 01 mũ lưỡi trai màu vàng, bằng vải của Nguyễn Quang L tuy nhiên L không có yêu cầu nhận lại tài sản này nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2022.

Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, HĐXX chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Nguyễn Quang L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 26/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai màu vàng, bằng vải của Nguyễn Quang L.

Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự;

Xử: Buộc Nguyễn Quang L có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn M số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Nguyễn Quang L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- CA quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo